

Số: 09/BC-TrTH&THCSCM

Chiềng Mai, ngày 08 tháng 01 năm 2024

BÁO CÁO

Sơ kết thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học học kỳ I Năm học 2023-2024

Căn cứ Quyết định số 1491/QĐ-UBND ngày 11/8/2023 của UBND tỉnh Sơn La về việc ban hành kế hoạch thời gian năm học 2023- 2024 của giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên tỉnh Sơn La;

Căn cứ Hướng dẫn 803/PGDDĐT ngày 30/8/2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục Tiểu học năm học 2023-2024

Thực hiện Hướng dẫn số 1183/PGDDĐT ngày 07/12/2023 của phòng Giáo dục và Đào tạo Mai Sơn V/v thực hiện kế hoạch giáo dục và Sơ kết học kỳ I cấp Tiểu học, năm học 2023-2024;

Trường Tiểu học và THCS Chiềng Mai Báo cáo kết quả thực hiện công tác chuyên môn (cấp Tiểu học), học kỳ I, năm học 2023-2024 cụ thể như sau:

I. SƠ LƯỢC ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. Thuận lợi:

Năm học 2023-2024, là năm học tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ chính trị “Về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”; Tiếp tục thực hiện cuộc vận động “Mỗi thầy giáo, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo”, phong trào thi đua “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”; thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban chấp hành Trung ương Đảng về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo...; Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp nhiệm kỳ 2020-2025 và chương trình hành động thực hiện Nghị quyết 29 và Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp nhiệm kỳ 2020-2025 của Đảng bộ, chính quyền và ngành giáo dục các cấp...

Nhà trường luôn nhận được sự quan tâm của Đảng uỷ, HĐND- UBND xã, các cấp ngành từ xã đến huyện, đặc biệt là Phòng GD&ĐT trong việc hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ, quản lý nhà nước giúp nhà trường hoàn thành tốt nhiệm vụ giáo dục ở địa phương.

Đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên cơ bản nhiệt tình, có tinh thần thái độ làm việc tốt, đã khơi dậy được các phong trào thi đua dạy tốt học tốt trong nhà trường. Tích cực thực hiện các chuyên đề về đổi mới phương pháp vào công tác giảng dạy trong nhà trường, giao lưu học hỏi, đúc rút kinh nghiệm vào công tác giảng dạy, đoàn kết trong đội ngũ.

- CSVC trang thiết bị dạy học cơ bản đáp ứng nhu cầu dạy và học...

2. Khó khăn:

Đa số các em là học sinh dân tộc, khả năng tiếp thu của các em còn hạn chế, một số phụ huynh chưa thực sự quan tâm đến việc học của các em nên chất lượng giáo dục của trường chưa đáp ứng yêu cầu đặt ra .

Biên chế giáo viên có $28/20 = 1,4$ thiếu so với quy định .Từ tháng 12/2023 có 03 GV dạy văn hoá và giáo viên dạy môn Tiếng Anh nghỉ thai sản do vậy rất khó khăn không tổ chức dạy hai buổi/ ngày được.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ KÌ I, NĂM HỌC 2023-2024

A/ Quy mô trường, lớp (cấp tiểu học)

* Số trường, lớp, học sinh: 20 lớp. Tổng số 532 em ,nữ 252 em, Dân tộc 483em, nữ dân tộc 230 em Cụ thể:

+) Điểm Trung tâm: 11 lớp/353 học sinh nữ: 164 (Trong đó:; Dân tộc: 313; Nữ DT: 147) gồm các lớp:

- + Lớp 1: 2 lớp = 55 học sinh;
- + Lớp 2: 2 lớp = 66 học sinh;
- + Lớp 3: 2 lớp = 65 học sinh;
- + Lớp 4: 3 lớp = 94 học sinh;
- + Lớp 5: 2 lớp = 73 học sinh;

+) Điểm **Coi Pòn** (cách trung tâm 5km): 4 lớp/58 học sinh nữ: 23 (Trong đó: Dân tộc:57 ; Nữ DT: 23) gồm các lớp:

- + Lớp 1: 1 lớp = 09 học sinh ;
- + Lớp 2: 1 lớp = 15 học sinh ;
- + Lớp 3: 1 lớp = 14 học sinh ;
- + Lớp 4: 1 lớp = 20 học sinh ;

+) Điểm **Bản Puôn** (cách trung tâm 6 km): 5 lớp/ 121 học sinh nữ 65 (Trong đó: Dân tộc: 113; Nữ DT: 60) gồm các lớp:

- + Lớp 1: 1 lớp = 19 học sinh ;
- + Lớp 2: 1 lớp = 23 học sinh ;
- + Lớp 3: 1 lớp = 25 học sinh ;
- + Lớp 4: 1 lớp = 30 học sinh ;
- + Lớp 5: 1 lớp = 24 học sinh ;

B/ Đội ngũ:

* Tổng số CB,GV,NV khối tiểu học có: 30 đ/c. Trong đó: CBQL 02 đ/c;

- Giáo viên cấp Tiểu học: 28 đ/c (GV văn hóa 23; GV chuyên 05)

*Trình độ đào tạo :

- Cấp Tiểu học: Trên đại học 01; Đại học : 19 đ/c; Cao đẳng: 8 đ/c; trung cấp: 2 đ/c;

C/Kết quả cụ thể thực hiện nhiệm vụ trong học kì 1 năm học 2023-2024

1. Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông hiện hành; tổ chức thực hiện đổi mới chương trình, sách giáo khoa mới theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Cơ sở vật chất ,tổng số phòng học 22 phòng; phòng học văn hóa: 20, phòng bộ môn 02. Trong đó: Phòng học kiên cố: 12 Phòng học cấp 10 phòng; Bàn: 22 cái; Bàn ghế giáo viên: 22 bộ; Bàn ghế học sinh (loại 2 chỗ ngồi): 310 bộ; thiết bị sách giáo khoa của giáo viên Khối 1 có 4 bộ/giáo viên. Sách giáo khoa học sinh lớp 1, tổng số học sinh lớp 1 có 83 em , Số học sinh có đủ bộ SGK: 83/83 Khối 2 có 4 bộ/ 4 giáo viên. Sách giáo khoa học sinh lớp 2, tổng số học sinh lớp 2 có 104em , Số học sinh có đủ bộ SGK: 104/104; Khối 3 có 4 bộ/ 4 giáo viên. Sách giáo khoa học sinh lớp 3 tổng số học sinh lớp 3 có 104 em , Số học sinh có đủ bộ SGK: 104/104; Khối 4 có 5 bộ/ 5 giáo viên. Sách giáo khoa học sinh lớp 4 tổng số học sinh lớp 4 có 144 em , Số học sinh có đủ bộ SGK: 144/144. Mua sắm trang thiết bị dạy học cho phù hợp với cấp học, đủ về số lượng theo số lớp (Danh mục thiết bị tối thiểu lớp 1, lớp 2, lớp 2, lớp 3, lớp 4 theo quy định.

Giáo viên đã hoàn thành chương trình bồi dưỡng dạy lớp 1; lớp 2 ; lớp 3 lớp 4 là 17/17 giáo viên; thực hiện hiệu quả công tác sinh hoạt chuyên môn của trường 1 lần/tháng, với các hoạt động như dự giờ mỗi đồng chí 2 tiết, môn Toán và Tiếng Việt, chuyên đề, triển khai hướng dẫn thực hiện nội dung hoạt động trải nghiệm cấp tiểu học trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018, dạy học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực cho học sinh, triển khai thực hiện đánh giá học sinh lớp 1, lớp 2, lớp 3, lớp 4 theo Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT đối với giáo viên dạy lớp 1, lớp 2 , lớp 3, lớp 4 và tập huấn đại trà cho toàn thể CBQL, giáo viên dạy cấp tiểu học là 30/30;

Đối với công tác dạy - học lớp 1,2,3, 4 nhà trường xây dựng kế hoạch giáo dục thực hiện chương trình lớp 1, lớp 2, lớp 3, lớp 4 theo hướng phân bổ hợp lý về nội dung và thời lượng dạy học giữa các môn học, hoạt động giáo dục; thực hiện thời khóa biểu bảo đảm tỷ lệ hợp lý giữa các môn học và hoạt động giáo dục, phân bổ hợp lý về thời lượng, thời điểm trong ngày học và tuần học phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi học sinh lớp 1, lớp 2, lớp 3, lớp 4. Hiệu quả công tác tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học và phát triển phẩm chất năng lực học sinh trọng tâm giờ học âm, vận, tập đọc môn tiếng Việt, môn Toán giúp giáo viên đỡ lúng túng trong tổ chức dạy học; Công tác dự giờ, thăm lớp, hỗ trợ giáo viên trong thực hiện giảng dạy lớp 1, lớp 2, lớp 3, lớp 4...

2. Công tác chỉ đạo, tổ chức và quản lý hoạt động chuyên môn:

BGH nhà trường đã xây dựng kế hoạch dạy học theo hướng tiếp cận định hướng chương trình giáo dục phổ thông mới; đổi mới phương pháp dạy, phương pháp học và nâng cao chất lượng đánh giá học sinh và chỉ đạo các tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện tại tổ nghiêm túc.

- Đội ngũ nhà giáo khối tiểu học

+ Tổng số cán bộ giáo viên nhà trường là 30 đồng chí.

+ Trình độ đào tạo đạt chuẩn $19/30 = 63,4\%$; Trên chuẩn: $01/30 = 3,3\%$; Chưa đạt chuẩn $10/30 = 33,3\%$. (Hiện tại trường có 04 đ/c đang học từ trung cấp, cao đẳng lên đại học đến tháng 06 năm 2024 tốt nghiệp)

+ Tích cực động viên đội ngũ học tập nâng cao trình độ chính trị, quản lý. Năm học 2023-2024, nhà trường có 04 GV đi nâng cao trình độ từ trung cấp, cao đẳng học lên đại học để hoàn thiện văn bằng theo quy định. Tiếp tục bồi dưỡng giáo viên thực hiện đổi mới hình thức dạy học. Rà soát, đánh giá đúng thực chất chất lượng đội ngũ giáo viên để xây dựng và có kế hoạch bồi dưỡng, sắp xếp bố trí hợp lý.

Kết quả thực hiện chuyên môn học kỳ I: Khảo sát tay nghề giáo viên đầu năm: Tổng số 28 tiết; Giỏi: 07 tiết; Khá: 20 tiết; ĐYC: 01 tiết.

Thao giảng: Tổng số: 60 tiết ; Giỏi: 35 tiết; Khá: 24 tiết; Đạt yêu cầu: 01 tiết; Chưa đạt 0 tiết.

Xếp loại hồ sơ: Tổng số: 30 bộ , trong đó: loại tốt: 28 bộ; loại khá: 02 bộ; loại TB: 0 bộ,

Xếp loại chung: loại tốt: 13 đ/c; loại khá: 17 đ/c; loại đạt: 0 đ/c loại chưa đạt : 0 đ/c.

100% CB, GV xây dựng kế hoạch tự học tự bồi dưỡng ngay từ đầu năm học tổ chức thực hiện nội dung bảo đảm các điều kiện và triển khai dạy học ngoại ngữ, tin học theo chương trình giáo dục phổ thông mới. Trong năm học 2023-2024, trường tổ chức cho học sinh khối lớp 3, khối lớp 4 được môn tin học với 248 học sinh; Tổ chức cho 100% HS được học môn tiếng Anh từ lớp 1 đến lớp 5 với 532 HS. Đối với lớp 3,4 thực hiện dạy 4 tiết / tuần. Đối với lớp 1, lớp 2, lớp 5 thực hiện dạy 2 tiết/ tuần.

-CBQL và GV của trường đã được tập huấn về giáo dục STEM. Chuyên môn trường đã chỉ đạo các tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch thực hiện mỗi kỳ tối thiểu 2 tiết có nội dung giáo dục STEM.

- Chuyên môn trường đã chỉ đạo giáo viên thực hiện nội dung giáo dục của địa phương tích hợp, lồng ghép trong kế hoạch giáo dục nhà trường theo hướng dẫn của Sở và Phòng Giáo dục huyện với hình thức linh hoạt, phù hợp với điều kiện và hoàn cảnh cụ thể của nhà trường, địa phương, đảm bảo mục tiêu và chất lượng giáo dục.

3. Chỉ đạo xây dựng kế hoạch giáo dục theo định hướng phát triển năng lực học sinh, tăng cường các hoạt động thực hành vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn cuộc sống; điều chỉnh nội dung và yêu cầu các môn học, các hoạt động giáo dục một cách linh hoạt, đảm bảo tính vừa sức, phù hợp với đối tượng học sinh, thời gian thực tế và điều kiện dạy học của địa phương trên cơ sở chuẩn kiến thức, kỹ năng và định hướng phát triển năng lực học sinh...

-Tổ chức cho giáo viên xây dựng lại PPCT điều chỉnh nội dung dạy học theo định hướng phát triển năng lực học sinh trường (điều chỉnh bài dài, bài ngắn, bài dạy học trải nghiệm rèn kỹ năng sống cho học sinh trong năm học tối thiểu 5% trên môn) thực hiện điều từ tháng 9/2023.

- Xây dựng môi trường giao tiếp tiếng Việt cho học sinh qua các hoạt động dạy học tiếng Việt trong các môn học và hoạt động giáo dục; thi kể chuyện dưới cờ, tổ chức đọc sách tại thư viện của trường.

-Triển khai thực hiện sử dụng tài liệu “Bác Hồ và những bài học về đạo đức, lối sống dành cho HS”; GD Quốc phòng - An ninh; Dạy hoạt động trải nghiệm sáng tạo ở tất cả các lớp;..... Thực hiện dạy học tích hợp nội dung giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh trong các buổi sinh hoạt lớp, sinh hoạt Đội, sao và HĐGDNGLL; Nội dung hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp (4 tiết/tháng x 4 tháng = 16 tiết).

-Tổ chức các hoạt động giao lưu tìm hiểu An toàn giao thông trong các buổi chào cờ ..., phù hợp với đặc điểm tâm sinh lí và nội dung học tập của học sinh trong nhà trường;

-Đưa các nội dung giáo dục văn hoá truyền thống chăm sóc bia tưởng niệm xã Chiềng Mai...vào nhà trường. Tổ chức các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, vui chơi, giải trí tích cực, các hoạt động văn nghệ, thể thao, trò chơi dân gian, ngoại khoá phù hợp với điều kiện cụ thể của nhà trường và địa phương.

-Hướng dẫn học sinh tự quản, chủ động tự tổ chức, điều khiển các hoạt động tập thể và hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp.

-Từ đầu năm học nhà trường chỉ đạo thực hiện đổi mới nội dung sinh hoạt ngoại khóa, sinh hoạt dưới cờ và sinh hoạt lớp nhằm giúp học sinh được chủ động trong mọi hoạt động, làm cho các giờ sinh hoạt thoải mái, cởi mở không bị nặng nề.

4. Chỉ đạo thực hiện đánh giá kết quả học tập của học sinh tiểu học:

Thực hiện nghiêm túc đánh giá học sinh theo Thông tư số 22/2016/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 9 năm 2016 sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định đánh giá học sinh tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 30/2014/TT-BGDĐT; Tiếp tục xây dựng ma trận đề, đề kiểm tra theo thông tư 22/2016/TT-BGD&ĐT đối với lớp 5. Đối với lớp 1, lớp 2, lớp 3, lớp 4 thực hiện theo Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy định đánh giá học sinh tiểu học.

Làm tốt công tác tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa, nguyên tắc đánh giá của thông tư tới giáo viên, tranh thủ sự ủng hộ, tăng cường sự đồng thuận và phối hợp của Hội cha mẹ học sinh.

Tổ chức các chuyên đề theo chương trình GDPT 2018, dự giờ, các hoạt động giáo dục để giáo viên có thể chia sẻ cách thức đánh giá để cùng rút kinh nghiệm. Có kế hoạch kiểm tra tư vấn giúp đỡ giáo viên trong việc thực hiện Thông tư 22/2016/TT-BGDĐT; Thông tư 27/2020/TT-BGDĐT. Thông qua các buổi sinh hoạt chuyên môn trường, tổ hàng tuần, hàng tháng để nâng cao kỹ năng đánh giá HS tiểu học, kỹ năng xây dựng ma trận đề kiểm tra, ra đề và hướng dẫn chấm, đánh giá học sinh đảm bảo chuẩn kiến thức - kỹ năng, phù hợp với đối tượng học sinh của nhà trường cho toàn thể CBGV.

- Chỉ đạo thực hiện khảo sát chất lượng đầu năm học; Thực hiện ký cam kết chất lượng, gắn trách nhiệm của giáo viên chủ nhiệm với kết quả học tập của

học sinh và mức độ hoàn thành nhiệm vụ của giáo viên; chỉ đạo hiệu quả việc đánh giá thường xuyên để giáo viên kịp thời phát hiện những học sinh chưa đạt được yêu cầu kiến thức - kỹ năng của từng bài học, từng phần trong chương trình môn học để kịp thời bồi dưỡng bù đắp kiến thức ngay cho học sinh, không để học sinh hỏng kiến thức mới bồi dưỡng, bù đắp kiến thức cho học sinh...

- Công tác triển khai học tập, phổ biến triển khai đánh giá học sinh lớp 1, lớp 2, lớp 3, lớp 4 theo Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT.

- Kết quả khảo sát chất lượng chất lượng lớp 1 đầu năm theo Kế hoạch của SGDDT và Kế hoạch Phòng GDĐT.

+ Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ Đạt $65/80 = 81\%$; chưa đạt $15/80 = 19\%$;

+ Lĩnh vực phát triển nhận thức Đạt $68/80 = 85\%$; chưa đạt $12/80 = 15\%$.

- Chất lượng môn tiếng việt và môn toán học kỳ 1:

| Môn | TSHS | Xếp loại | | | | | |
|------------|------|----------|---------|------------|---------|----------|---------|
| | | HT tốt | | Hoàn thành | | Chưa HT | |
| | | Số lượng | Tỷ lệ % | Số lượng | Tỷ lệ % | Số lượng | Tỷ lệ % |
| Tiếng Việt | 532 | 245 | 46,0 | 262 | 49,3 | 25 | 4,7 |
| Toán | 532 | 289 | 54,3 | 231 | 43,4 | 12 | 2,3 |

So với cùng kỳ năm trước môn tiếng việt tỷ lệ hoàn thành tốt tăng 5,5% ; Tỷ lệ chưa hoàn thành giảm 1,7%. Môn toán tỷ lệ hoàn thành tốt tăng 8,1% ; Tỷ lệ chưa hoàn thành giảm 2,4%.

(Chất lượng hai mặt giáo dục có biểu mẫu thống kê chi tiết đính kèm)

5. Thực hiện triển khai hiệu quả tăng cường tiếng Việt cho học sinh dân tộc thiểu số để học sinh học tập tốt các môn học chương trình hiện hành và Chương trình Giáo dục phổ thông 2018.

- Nhà trường có giáo viên được tập huấn tăng cường tiếng Việt cho học sinh dân tộc thiểu số tại Sở GD&ĐT, tham gia tập huấn về dạy cường tiếng Việt cho học tâm trong giảng dạy các môn học.

- Ngay từ đầu năm học nhà trường đã triển khai dạy tăng cường Tiếng Việt cho HS khối lớp 1, lớp 2, lớp 3, khối 4, lớp 5 của trường thực hiện chương trình tăng cường tiếng Việt cho HS .Thời khóa biểu tăng cường tiếng việt lớp 1 bố trí 3 tiết/ tuần ;lớp 2 và lớp 3, lớp 4, lớp 5 bố trí 2 tiết/ tuần.

| Môn | Số HS | Xếp loại | | | | | |
|------------|-------|----------|---------|------------|---------|----------|---------|
| | | HT tốt | | Hoàn thành | | Chưa HT | |
| | | Số lượng | Tỷ lệ % | Số lượng | Tỷ lệ % | Số lượng | Tỷ lệ % |
| Tiếng Việt | 532 | 245 | 46,0 | 262 | 49,3 | 25 | 4,7 |

So với cùng kỳ năm trước môn tiếng việt tỷ lệ hoàn thành tốt tăng 5,5% ; Tỷ lệ chưa hoàn thành giảm 1,7%.

6.Công tác giáo dục đạo đức, lối sống, hoạt động trải nghiệm cho học sinh; xây dựng môi trường giáo dục dân chủ, an toàn, vệ sinh; dạy học 2

buổi/ ngày, nấu ăn bán trú, duy trì sỹ số và chuyên cần, chăm chỉ học tập của học sinh.

-Ngay từ đầu năm học, nhà trường đã xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường theo các văn bản hướng dẫn của các cấp.

-Trong học kỳ I,nhà trường đã tổ chức các hoạt động thực hành, trải nghiệm, vận dụng kiến thức vào thực tiễn như tổ chức buổi tuyên truyền An toàn giao thông và hướng dẫn học sinh đội mũ bảo hiểm đúng cách, tìm hiểu về phòng tránh tai nạn thương tích. Đặc biệt là tai nạn đuối nước; tạo sự lan tỏa, hình thành thói quen, kỹ năng đảm bảo an toàn phòng, chống đuối nước và phong trào tập luyện bơi nhằm nâng cao sức khỏe, bảo vệ bản thân trước tai nạn đuối nước...

- Các biện pháp nhà trường thực hiện nhằm xây dựng trường lớp xanh, sạch, đẹp: Làm tốt công tác vệ sinh môi trường, Tuyên truyền cho học sinh ý thức giữ gìn vệ sinh chung; Tổ chức Đội giao cho mỗi lớp một công trình măng non, chăm sóc vườn hoa cây cảnh, thường xuyên chăm sóc và tu sửa cảnh quan nhà trường thêm khang trang, sạch sẽ hơn. Nhà trường phối hợp với Đội tổ chức Hội thi giai điệu tuổi hồng nhân dịp kỷ niệm 41 năm ngày nhà giáo Việt Nam 20/11; Tổ chức cho học sinh viếng Bia tưởng niệm các anh hùng liệt sỹ của xã và đi thăm tặng quà các gia đình chính sách nhân ngày 22/12...

Triển khai thực hiện Chỉ thị của BGDĐT nghiêm túc nên không có GV dạy thêm, không tổ chức ôn luyện đội tuyển và các cuộc thi. Công tác tuyển sinh của nhà trường cũng tiến hành công khai, minh bạch; không tổ chức dạy thêm trước chương trình đối với học sinh lớp 1 trong thời gian hè; không có hiện tượng chọn lớp và lớp chọn.

-Nhà trường thực hiện đúng văn bản về đổi mới đánh giá học sinh tiểu học: Thông tư 22 và văn bản hợp nhất số 03 đối với lớp 5. Đối với lớp 1,2,3,4 đánh giá học sinh theo Thông tư 27/2020/TT-BGDĐT.

-Tiếp tục đổi mới các phương pháp dạy học như áp dụng phương pháp “Bàn tay nặn bột” vào các môn TN&XH, Khoa học, Lịch sử và Địa lý , dạy học Mĩ thuật theo phương pháp mới.

- Nhà trường tổ chức cho học sinh khối 3 và khối 4 được học chương trình môn tin học.Chất lượng tin học được nâng cao rõ rệt. Các em không những nắm được những nội dung lý thuyết cơ bản mà còn thực hiện được nhiều nội dung thực hành.

+ Tổng số lớp được học Tin học: 09 lớp.

+ Tổng số học sinh được học Tin học: 248 học sinh.

+ Kết quả đánh giá môn Tin học như sau:

Tổng số học sinh học môn Tin học là: 248học sinh.

Mức hoàn thành tốt 143/248 đạt 57,7%

Mức hoàn thành: 104/248 đạt 41,9%

Mức chưa hoàn thành: 1/248 đạt 0,4%

-Thực hiện dạy và học 2 buổi/ngày: Nhà trường tổ chức cho 20/20 lớp được học 2 buổi/ngày đạt tỷ lệ 100%. Trong các buổi học thứ hai trên lớp, giáo viên tạo mọi điều kiện để học sinh hoàn thành bài học ngay tại lớp học, ôn bồi dưỡng phụ đạo học sinh có năng khiếu và học sinh gặp khó khăn trong học tập và các hoạt động giáo dục. Có kiểm tra dự giờ thường xuyên do vậy hiệu quả được duy trì bền vững. Thực hiện đánh giá học sinh theo Thông tư 27/2020/TT-BGDĐT. 100% CBGV tham gia tập huấn và thực hiện ngay sau khi có hiệu lực.

- Năm học 2023 -2024, trường không tổ chức nấu ăn bán trú.

- Công tác duy trì sĩ số, so với đầu năm học 532/532 đạt tỷ lệ 100% .

7. Thực hiện giáo dục đối với trẻ khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn.

-Năm học 2023-2024, trường có số trẻ khuyết tật đang học hòa nhập trong trường là: 08 học sinh. Trong quá trình giảng dạy, giáo viên có nhiều quan tâm, hỗ trợ, giúp đỡ các em trong các hoạt động học tập. BGH đã chỉ đạo giáo viên chủ nhiệm cập nhật hồ sơ giáo dục cá nhân cho học sinh khuyết tật theo đúng quy định chủ nhiệm có học sinh khuyết tật đều có hồ sơ theo dõi sự tiến bộ của học sinh.

-Nhà trường luôn tạo mọi điều kiện thuận lợi nhất cho học sinh khó khăn và trẻ khuyết tật được tham gia học tập và hòa nhập với cộng đồng. Học sinh khuyết tật trong nhà trường được quan tâm và hưởng chế độ học tập tốt, được tham gia các hoạt động và được đối xử công bằng như các bạn khác. Trong tổng số 5/8 em tham gia đánh giá, kết quả là hoàn thành các môn học và hoạt động giáo dục.

-Phối hợp chặt chẽ với gia đình, các tổ chức xã hội và các lực lượng cộng đồng để hỗ trợ, chăm lo, giáo dục cho trẻ khuyết tật.

8. Công tác phổ cập giáo dục -xóa mù chữ; kiểm định chất lượng giáo dục, công tác xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia tính đến tháng 12/2023 theo chỉ tiêu được giao.

Nhà trường đã làm tốt ngày toàn dân đưa trẻ đến trường. Điều tra chính xác, cập nhật tốt các số liệu, thông tin ở các loại hồ sơ điều tra. BGH đã chỉ đạo GV rà soát và cập nhật số hộ theo từng đơn vị bản .Xây dựng được bộ hồ sơ phổ cập đầy đủ về số lượng và đảm bảo chất lượng mang tính lưu trữ cao.

Duy trì vững chắc kết quả PCGDTH XMC. Đồng thời có kế hoạch tiếp theo cho từng giai đoạn với những biện pháp tích cực.

Kết quả kiểm tra công tác PCGDTH XMC năm 2023 được Ban chỉ đạo cấp huyện công nhận đạt PCGDTH XMC mức độ 2. Phổ cập GD tiểu học đạt chuẩn mức độ 3.

Tỉ lệ huy động vào lớp 1 sinh năm 2017 Số trẻ 6 tuổi là 94/94 HS đạt 100%.

- Công tác kiểm định chất lượng và xây dựng trường tiểu học đạt chuẩn Quốc gia: Tiếp tục duy trì vững chắc kết quả Trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 1.

9. Công tác bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ và chuẩn bị đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên; cơ sở vật chất và thiết bị dạy học đáp ứng yêu cầu dạy – học lớp 1, lớp 2, lớp 3, lớp 4 và chuẩn bị triển khai đối với lớp 5 chương trình giáo dục phổ thông 2018;

- Chuẩn bị đầy đủ về CSVC như đủ phòng học, bàn ghế cho học sinh đủ 20 lớp đặc biệt là có 17 lớp đang thực hiện theo chương trình GDPT 2018; dự kiến năm học 2024-2025 trường có 4 lớp 5.

- Chọn GV đủ về số lượng, đảm bảo về trình độ đào tạo, tay nghề chuyên môn tham gia tập huấn và trực tiếp dạy lớp 5 năm học 2024-2025 theo tỷ lệ 1,5GV/ 4lớp là 06 đ/c.

- Trong tháng 12/2023, trường cử tổ trưởng tham gia tập huấn theo chỉ đạo của ngành

+ Bồi dưỡng GV sử dụng SGK lớp 1,2,3,4: Đợt 1 từ ngày 19/6 đến 22/6/2023. Đợt 2 tháng 7/2023. Trường 30/30 đ/c CBQL- GV tham gia đầy đủ.

+ Bồi dưỡng chuyên môn đại trà tổ chức tại trường (Tháng 8/2023): 29 đ/c (Nội dung: nghiên cứu SGK lớp 1,2,3,4 xem video bài giảng, thảo luận,... về PPDH các môn lớp 1, 2, 3,4. Dạy chuyên đề các môn đối với lớp 4.

+ Sinh hoạt chuyên môn: Dạy chuyên đề kết hợp thống nhất phương pháp các môn học khối lớp 1,2,3,4 dạy 9 tiết. Đối với khối 5 dạy chuyên đề dạy học theo hướng phát triển năng lực học sinh với các môn tập đọc; khoa học; lịch sử, toán...

+ Tổ chuyên môn dự giờ thao giảng: 60 tiết.

+ BGH dự giờ khối lớp 1,2,3,4 : 16 tiết.

- BGH tiếp tục chỉ đạo CBQL- GV thực hiện bồi dưỡng giáo viên.

10. Công tác quản lý, quản trị trường học, tăng cường tự chủ của nhà trường trong thực hiện kế hoạch giáo dục đi đôi với việc nâng cao năng lực quản lý nhà trường.

- Việc xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường đáp ứng yêu cầu đổi mới

+ Ngay từ đầu năm học, nhà trường đã xây dựng các kế hoạch giáo dục của nhà trường theo các văn bản hướng dẫn của các cấp như: Kế hoạch chuyên môn năm học, Kế hoạch dạy học 2 buổi trên ngày, Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin, Kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên, Kế hoạch hoạt động ngoài giờ lên lớp....

+ Trong học kỳ I, nhà trường đã triển khai các chuyên đề đã được tập huấn chương trình lớp 1, lớp 2, lớp 3 với các môn học xem video các tiết dạy và phân công giáo viên dạy thực hành các môn học...

+ Tập huấn xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường và tổ chức hoạt động dạy học phát triển năng lực, phẩm chất học sinh tiểu học.

12. Xác định các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm triển khai thực hiện Giáo dục tiểu học trong học kỳ II năm học 2023-2024.

- Tiếp tục thực hiện chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ chính trị về việc đẩy mạnh việc thực hiện cuộc vận động “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” và triển khai có hiệu quả các cuộc vận động và phong trào thi đua trong ngành gắn kết với phong trào “Xây dựng trường học thân

thiện, học sinh tích cực”. Cuộc vận động “ *Mỗi thầy cô giáo là tấm gương tự học và sáng tạo*”.

- Tiếp tục đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy, phương pháp kiểm tra, đánh giá. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin vào giảng dạy và công tác quản lý nhà trường. Sử dụng có hiệu quả phần mềm đánh giá chất lượng học sinh phần mềm VnEdu.

- Nâng cao năng lực của các tổ chức chuyên môn. Kiểm tra giám sát chặt chẽ việc thực hiện quy chế làm việc, quy chế chuyên môn. Kiểm tra chất lượng của các lớp, hoàn thiện các tiêu chí đã đề ra trong kế hoạch.

- Chủ động, tích cực tham mưu với Phòng Giáo dục, UBND xã giúp đỡ xây dựng cơ sở vật chất cho nhà trường.

- Chú trọng phong trào thi đua trong giáo viên cũng như học sinh. Tích cực tham gia các hoạt động của nhà thiếu nhi kết hợp với ngành giáo dục để tạo không khí vui tươi mừng Đảng, mừng xuân. Mở rộng các hoạt động ngoại khóa, giáo dục ngoài giờ lên lớp.

- Đánh giá nghiêm túc chuẩn hiệu trưởng, chuẩn hiệu phó và chuẩn giáo viên theo thông tư quy định. Tổ chức đánh giá chất lượng cuối năm đúng kế hoạch năm học. Định hướng cho hoạt động BDTX theo kế hoạch và công tác trong hè.

- Kiểm tra kết quả cuối năm của học sinh theo đúng quy định đảm bảo công bằng, khách quan đúng chất lượng, thời gian quy định. Hoàn thành tốt các loại hồ sơ cuối năm và lưu trữ hồ sơ theo quy định.

- Tập trung chỉ đạo các nhóm công tác, cán bộ, giáo viên thu thập minh chứng làm tốt kế hoạch kiểm định chất lượng tự đánh giá kết quả nhà trường năm học 2023-2024.

- Cuối năm học tổ chức chấm bài thu hoạch đánh giá kết quả BDTX của giáo viên. Triển khai nội dung II của kế hoạch BDTX định hướng Nội dung 3 trong BDTX của từng giáo viên năm 2023-2024.

- Chủ động hợp xét đánh giá thành tích đề nghị cấp trên về công tác khen thưởng đối với cán bộ giáo viên có thành tích tiêu biểu. Tổ chức xét đánh giá học sinh hoàn thành chương trình lớp học, cấp học. Làm tốt công tác bàn giao chất lượng giữa các lớp, bàn giao chất lượng học sinh lớp 5 với cấp THCS. Tổng kết năm học, khen thưởng học sinh theo thông tư 22/20216 và thông tư 27/2020 của Bộ Giáo dục & Đào tạo.

Trên đây là báo cáo sơ kết thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học học kỳ I năm học 2023-2024 của trường Tiểu học và THCS Chiềng Mai ./.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT / Báo cáo;

- Lưu NT.

**K.T HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

Lường Thị Phương

